

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CẦN THƠ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 138/2020/HS-PT

Ngày: 19/11/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CẦN THƠ

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Chê Linh.

Các Thẩm phán: Bà Võ Bích Hải

Bà Nguyễn Thị Thùy Trang

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Hồng Chúc - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cần Thơ tham gia phiên tòa: Ông Phạm Thành Lộc - Kiểm sát viên.

Trong ngày 19 tháng 11 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ, xét xử phúc thẩm công khai, vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 144/2020/TLPT-HS ngày 01/10/2020, đối với các bị cáo Cao Thị T, Nguyễn Thành N, Cao Thị Huệ E, Trương Anh V, do có kháng cáo của các bị cáo và kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện V đối với bản án hình sự sơ thẩm số 24/2020/HSST ngày 07 tháng 8 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện V.

- Các bị cáo có kháng cáo:

1. **Cao Thị T**, sinh ngày 22/11/2003; Nơi cư trú: ấp T, xã T, huyện V, thành phố Cần Thơ; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Phật; Nghề nghiệp: Học sinh; Trình độ học vấn: đang học lớp 11; Con ông: Cao Văn U, sinh năm 1985 (*sống*) và bà Nguyễn Kim T, sinh năm 1983 (*sống*); Anh chị, em ruột: có 01 người, sinh năm 2007; Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo tại ngoại (*có mặt*).

Người đại diện theo pháp luật cho bị cáo Cao Thị T là ông Cao Văn U, sinh năm 1985 - cha ruột (*có mặt*).

Người bào chữa cho bị cáo Cao Thị T là ông Hoàng Minh T, Trợ giúp viên pháp lý Chi nhánh số 01 - Trung tâm Trợ giúp pháp lý thành phố Cần Thơ (*có mặt*).

2. **Nguyễn Thanh N**, sinh năm: 1985; Nơi cư trú: ấp T, xã T, huyện V, thành phố Cần Thơ; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Hòa hảo;

Nghề nghiệp: Chăn nuôi; Trình độ học vấn: 07/12; Cha: Nguyễn Thành A, sinh năm 1929 (*sống*); Mẹ: Nguyễn Thị H, sinh năm 1943 (*sống*); Anh chị, em ruột: có 11 người, lớn nhất sinh năm 1960, nhỏ nhất sinh năm 1987; Vợ: Lại Thị Thúy O, sinh năm 1986; Con: Có 02 người con, sinh năm 2008 và 2015; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 07/4/2020 đến ngày 03/6/2020 được bảo lãnh tại ngoại đến nay (*có mặt*).

3. **Trương Anh V**; sinh năm: 1978; Nơi cư trú: Thị trấn K, huyện K, tỉnh Kiên Giang; Tạm trú: ấp T, xã T, huyện V, thành phố Cần Thơ; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Phật; Nghề nghiệp: Chăn nuôi; Trình độ học vấn: 07/12; Cha: Trương Văn N, sinh năm 1948 (*sống*); Mẹ: Phan Thị H, sinh năm 1951 (*sống*); Anh chị, em ruột: có 02 người, sinh năm 1971 và 1974; Vợ: Dương Thị Tuyết P, sinh năm 1979; Con: Có 02 người con, sinh năm 2000 và 2007; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo tại ngoại (*có mặt*).

4. **Cao Thị Huệ E**; sinh năm: 1988; Nơi cư trú: ấp T, xã T, huyện V, thành phố Cần Thơ; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Phật; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ học vấn: 06/12; Cha: Cao Hồng A, sinh năm 1950 (*sống*); Mẹ: Trần Thị Bé H, sinh năm 1950 (*sống*); Anh chị, em ruột: có 05 người, lớn nhất sinh năm 1969, nhỏ nhất sinh năm 1987; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo tại ngoại (*có mặt*).

Các bị cáo Cao Hồng D, Nguyễn Tấn N và người có quyền và nghĩa vụ liên quan không có kháng cáo, không bị kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau.

Vào khoảng 15 giờ 45 phút ngày 04/3/2020 Công an huyện V tiến hành triệt phá tụ điểm đánh bạc, tại nhà bị cáo Cao Thị T thuộc ấp T, xã T, huyện V, thành phố Cần Thơ, phát hiện Nguyễn Kim T, Nguyễn Thanh N, Phan Kim A, Cao Thị T, Lại Thị Thúy O, Lại Thị H, Phạm Thị L, Cao Thị Huệ E, Nguyễn Thị E, Mai Hồng D và Trương Anh V, tạm giữ các tang vật gồm tiền trên người các đối tượng: 15.286.000 đồng; 01 bộ bài 52 lá đã qua sử dụng; 05 bộ bài 52 lá chưa qua sử dụng; 01 chiếc chiếu dùng để đánh bạc; 06 điện thoại di động các loại và 03 chiếc xe mô tô các loại.

Quá trình điều tra đã xác định vào khoảng 13 giờ 30 đến 15 giờ 45 phút ngày 04/3/2020 H, L, Huệ E, N, V, D, Kim A, E, N, G và H đến nhà bị cáo T để tham gia đánh bài binh 6 lá (*hay còn gọi là bài binh Ấn Độ*) ăn thua bằng tiền, mức độ đặt cược mỗi tụ từ 100.000 đồng đến 500.000 đồng, ván cuối ăn thua mỗi tụ từ 200.000 đồng đến 500.000 đồng thì bị lực lượng Công an huyện phát hiện triệt phá. Trong đó, bị cáo Huệ E, bị cáo V bị cáo D, bị cáo N và bị cáo N vừa làm cái xoay vòng vừa tham gia đặt cược còn những người khác tham gia đặt cược ăn thua trực tiếp với người làm cái. Sòng bạc trên tổ chức phía bên

hông nhà của bị cáo T, do T cung cấp bài tây, chiếu bạc mục đích để thu tiền xấu.

Bị cáo Cao Thị T thừa nhận bị cáo sống chung nhà với cha, mẹ ruột, ngày 04/3/2020 bị cáo T ở nhà một mình trông coi nhà nên khoảng 13 giờ cùng ngày, bị cáo Huệ E và L đến nhà bị cáo T ngồi chơi, do T không có tiền tiêu xài cá nhân nên nảy sinh ý định dùng nhà ở chứa bạc để thu tiền xấu. Bị cáo T mua 10 bộ bài tây 52 lá với số tiền 55.000 đồng và sử dụng điện thoại di động Iphone 7 Plus, màu vàng điện thoại cho H qua ứng dụng Zalo rủ qua nhà T để đánh bạc ăn thua bằng tiền. Đến khoảng 13 giờ 30 phút cùng ngày, bị cáo T kêu Huệ E, H và L vào bên trong nhà để đánh bạc ăn thua bằng tiền, đồng thời cung cấp khoảng 03 bộ bài tây để sử dụng đánh bạc. Lát sau, bị cáo T thấy bị cáo N và bị cáo Đ đang ở gần đó, nên rủ cả hai vào đánh bạc, còn bị cáo N, Hậu, G, E và Kim A tự đến nhà bị cáo T tham gia đánh bạc. Quá trình chứa bạc T thu lợi bất chính được số tiền là 200.000 đồng. Gồm thu tiền xấu của bị cáo N 50.000 đồng, bị cáo Đ 100.000 đồng và bị cáo V 50.000 đồng. Tính đến ngày thực hiện hành vi phạm tội bị cáo T chưa đủ 18 tuổi.

Bị cáo Cao Hồng Đ đã thừa nhận vào khoảng 13 giờ 40 phút, ngày 04/3/2020 Đ đang nằm võng thì bị cáo T rủ vào nhà đánh bài ăn thua bằng tiền, thì Đ đồng ý. Khi đến sòng bạc bị cáo Đ thấy bị cáo N đang làm cái, bị cáo Huệ Em, bị cáo Vũ, L và H đang tham gia đặt cược, Đ sử dụng 2.500.000 đồng để đặt cược, tham gia đặt 04 ván thua hết 1.000.000 đồng, còn lại 1.500.000 đồng, thì N nghỉ làm cái.

Đến lượt bị cáo Đ làm cái, Đ sử dụng 1.500.000 đồng để đánh bạc, những người tham gia đặt cược gồm 03 ván đầu là Huệ E, N, H và Liễu, 03 ván tiếp theo có thêm H, G và T, làm cái 06 ván, thua hết 1.500.000 đồng. Khi này Nguyễn Kim T cho Đ mượn 5.000.000 đồng sử dụng số tiền này để tiếp tục làm cái thêm 03 ván nữa thì thua hết khoảng 4.400.000 đồng, còn lại khoảng 600.000 đồng thì N vào tham gia đặt cược, Đ tiếp tục mượn T thêm 5.000.000 đồng để sử dụng đánh bạc và làm cái thêm 02 ván thì thua hết 2.600.000 đồng nên Đ nghỉ làm cái, số tiền còn lại là 3.000.000 đồng. Sau khi làm cái xong Đ trả tiền xấu cho T 100.000 đồng.

Khi N làm cái, bị cáo Đ sử dụng 3.000.000 đồng để tham gia đặt cược 03 ván, mỗi ván đặt từ 300.000 đồng đến 500.000 đồng, thắng được 1.000.000 đồng, số tiền lúc này Đ có được là 4.000.000 đồng, thì N nghỉ làm cái, chuyển cho bị cáo N làm cái.

Khi N làm cái, Đ sử dụng 4.000.000 đồng tham gia đặt cược 02 ván mỗi ván 500.000 đồng thua hết 1.000.000 đồng, còn lại 3.000.000 đồng Đ nghỉ không tham gia đánh bạc và đi về nhà. Khi công an triệt phá bị cáo Đ không có mặt tại sòng bạc.

Bị cáo Nguyễn Thanh N quá trình điều tra và tại phiên tòa thừa nhận vào khoảng 13 giờ, ngày 04/3/2020 N điều khiển xe mô tô biển số 65L1- 023.91 đến

nhà của Cao Văn U (L) là cha ruột của bị cáo T để mua ếch, khi đến không gặp ông Út ở nhà, N nhìn thấy trong nhà T đang đánh bài binh 6 lá ăn thua bằng tiền nên vào tham gia chung.

Khi bắt đầu tham gia đánh bạc, bị cáo N mang theo 750.000 đồng sử dụng để đặt cược. Khi đến thì Huệ E đang làm cái, N tham gia đặt cược 02 ván, mỗi ván 100.000 đồng, hòa không ăn thua, thì Huệ E nghỉ làm cái.

Khi bị cáo V làm cái, N sử dụng 750.000 đồng để đặt cược, tham gia đặt 02 ván, mỗi ván 100.000 đồng, thắng được 100.000 đồng, thì V nghỉ làm cái.

Đến lượt bị cáo N làm cái, N sử dụng 850.000 đồng để tham gia đánh bạc, những người đặt cược gồm Huệ E, Vũ, Đ và L, mỗi tụ đặt cao nhất là 100.000 đồng, làm cái 04 ván thì nghỉ làm cái chuyển qua Đ làm cái còn N tham gia đặt cược. Lúc này N đánh bạc hòa không ăn không thua nên vẫn còn số tiền 850.000 đồng.

Khi bị cáo Đ làm cái thì bị cáo N sử dụng số tiền 850.000 đồng tham gia đặt cược 08 ván và thắng được 200.000 đồng nên có số tiền 1.050.000 đồng.

Nhơn tiếp tục làm cái thứ 2 sử dụng số tiền 1.050.000 đồng đánh bạc, làm cái được 03 ván và thắng được 900.000 đồng nên có 1.950.000 đồng đưa tiền xâu cho T 50.000 đồng còn 1.900.000 đồng. Sau đó, Kim A đến giao cho bị cáo tiền bán ếch 9.000.000 đồng.

Khi bị cáo N làm cái, thì N không có mặt tại sòng bạc, nên không chứng kiến và tham gia.

Sau cùng bị cáo N làm cái lần thứ 3 thì sử dụng 10.900.000 đồng (*trong đó: 9.000.000 đồng tiền Kim A trả, 1.900.000 đồng là tiền sử dụng đánh bạc ban đầu và tiền thắng cược*) để tham gia làm cái, những người đặt cược gồm Đa, Huệ E, V, Kim A, E, L và hai người nữa không nhớ rõ. N làm cái 03 ván thua hết khoảng 1.400.000 đồng, đang chuẩn bị chia ván thứ tư thì bị lực lượng công an phát hiện triệt phá thu giữ trên người N số tiền 9.550.000 đồng.

Bị cáo Trương Anh V cũng thừa nhận vào khoảng 13 giờ, ngày 04/3/2020 V điều khiển xe mô tô biển số: 68K1- 029.54 đi đến ấp T, xã T, huyện V để đi đến nhà bị cáo T để tham gia đánh bài binh 6 lá ăn thua bằng tiền. Khi bắt đầu tham gia đánh bạc V sử dụng 1.560.000 đồng để đặt cược, Huệ E là người làm cái, V tham gia đặt cược 02 ván, mỗi ván cược 100.000 đồng, thì hòa không ăn thua. Đến lượt V làm cái, V sử dụng 1.560.000 đồng để tham gia đánh bạc, những người đặt cược gồm Huệ Em, N, L và H, mỗi tụ đặt cược cao nhất 100.000 đồng/ván. Làm cái xong 02 ván, thắng được 200.000 đồng thì nghỉ làm cái, lúc này V có số tiền 1.760.000 đồng và trả tiền xâu cho T 50.000 đồng, còn lại 1.710.000 đồng.

Khi bị cáo N làm cái, bị cáo V sử dụng 1.710.000 đồng tham gia đặt cược 03 ván, mỗi ván 50.000 đồng, thua hết 150.000 đồng, còn lại 1.560.000 đồng, sau đó N chuyển cái cho Đ làm.

Khi bị cáo Đ làm cái, V không tham gia đặt cược mà ăn có nhà cái 04 ván, mỗi ván 100.000 đồng, thua hết 400.000 đồng, số tiền còn lại 1.160.000 đồng, sau đó Đ nghỉ làm cái chuyển cái cho N làm.

Khi N làm cái, V sử dụng 1.160.000 đồng để tham gia đặt cược 02 ván, mỗi ván 100.000 đồng, thua hết 200.000 đồng, còn lại 960.000 đồng, thì N nghỉ làm cái.

Sau cùng bị cáo N làm cái, bị cáo V sử dụng 960.000 đồng để tham gia đặt cược 03 ván, mỗi ván 100.000 đồng, thua 200.000 đồng, còn lại 760.000 đồng. Đến khoảng 15 giờ 45 phút khi N đang chuẩn bị chia ván bài thứ tư thì bị lực lượng công an phát hiện triệt phá, thu giữ trên người V số tiền 760.000 đồng.

Bị cáo Cao Thị Huệ E thừa nhận vào khoảng 13 giờ 30 phút, ngày 04/3/2020 Huệ E đi đến nhà bị cáo T mang theo 400.000 đồng để tham gia đánh bài binh 06 lá ăn thua bằng tiền. Bị cáo Huệ E là người làm cái đầu tiên, người tham gia đặt cược là H và Liễu, mỗi tụ bài đặt cược cao nhất 50.000 đồng/ván, làm cái ba ván hòa không ăn thua, sau đó bị cáo N và bị cáo V đi đến tham gia chung. Huệ E tiếp tục làm cái và mỗi tụ đặt cao nhất 100.000 đồng/ván; V, N, H vào tham gia đặt cược, làm cái 02 ván thì hòa không ăn thua.

Khi V làm cái, Huệ E sử dụng 400.000 đồng để tham gia đặt cược 02 ván, mỗi ván 100.000 đồng, thắng được 100.000 đồng, thì V nghỉ làm cái.

Khi N làm cái, Huệ E sử dụng 500.000 đồng tham gia đặt cược 02 ván mỗi ván 100.000 đồng, thắng được 100.000 đồng, thì sau đó Huệ E nghỉ tham gia đánh bạc đi qua nhà mẹ ruột, lát sau Huệ E quay lại xòng bạc để tiếp tục tham gia đánh bạc.

Khi bị cáo Đ làm cái, Huệ E sử dụng 600.000 đồng tham gia đặt cược 02 ván bài, ván đầu đặt cược 200.000 đồng, ván sau đặt cược 100.000 đồng thua hết 200.000 đồng, thì Đ nghỉ làm cái. Đến khi N làm cái, thì Huệ E không chứng kiến nên không tham gia.

Sau cùng bị cáo N làm cái, Huệ E sử dụng 400.000 đồng để tham gia đặt cược nhưng ké tụ bài của L hai ván mỗi ván 100.000 đồng và thua hết 200.000 đồng, còn lại 200.000 đồng. Đến khoảng 15 giờ 45 phút cùng ngày xòng bạc bị lực lượng công an phát hiện triệt phá, Huệ E bỏ chạy làm rớt mất 200.000 đồng còn lại, không thu giữ được.

Tại phiên tòa bị cáo Huệ E thừa nhận đánh bạc liên tục không gián đoạn, khi bị cáo N làm cái thì Huệ E có tham gia đặt cược.

Riêng bị cáo Nguyễn Tấn N thừa nhận vào khoảng 14 giờ 30 phút, ngày 04/03/2020 N đi sang nhà T để tham gia đánh bạc ăn thua bằng tiền thì thấy Đ đang làm cái, còn những người tham gia đặt cược gồm Huệ E, N, H, L và T. Bị cáo N đứng xem Đ làm cái 02 ván thì T nghỉ tham gia đặt cược, N mới ngồi vào tụ bài của T để đặt cược. N sử dụng 2.800.000 đồng để tham gia đặt cược 03 ván, ván đầu đặt cược 300.000 đồng, 02 ván sau mỗi ván đặt 500.000 đồng,

thắng được 200.000 đồng, khi Đ nghỉ làm cái chuyển cho N làm cái khoảng 04 đến 05 ván nữa thì chuyển cái cho N làm. Khi bị cáo N làm cái thì N không tham gia đặt cược, do có quan hệ họ hàng với nhau.

Bị cáo N sử dụng 3.000.000 đồng để làm cái, ván đầu tiên có Huệ Em, Vũ, Đ và L tham gia đặt cược, ván thứ hai có thêm Kim A và E đặt chung một tụ bài. Bị cáo N làm cái 02 ván thua hết khoảng 2.800.000 đồng, khi này N đi vào thì N chuyển cái cho N làm và không tham gia đặt cược mà đứng xem N làm cái 01 ván, sau đó N đi về nhà. Khi công an triệt phá bị cáo N không có mặt tại sông bạc.

Các đối tượng tham gia đánh bạc khác khai nhận: Nguyễn Thị E đã thừa nhận vào ngày 04/3/2020 E điều khiển xe mô tô biển số 68K1-228.94 chở Kim A đi đến nhà bị cáo T để gặp N trả tiền mua ếch, sau đó cùng với Kim A vào nhà T tham gia đánh bạc ăn thua bằng tiền. E không có tiền nên mượn Kim A 200.000 đồng để đánh bạc. Khi này bị cáo N làm cái, E sử dụng 200.000 đồng đặt cược chung tụ bài với Kim A, E tham gia 03 ván thì hòa không ăn không thua, khi bị lực lượng công an phát hiện triệt phá, không thu giữ tiền trên người E.

Phạm Thị L thì thừa nhận vào khoảng 13 giờ, ngày 04/3/2020 L đi đến nhà bị cáo T tham gia đánh bài binh 06 lá ăn thua bằng tiền cụ thể khi bị cáo Huệ E là người làm cái đầu tiên, L sử dụng 500.000 đồng tham gia đặt cược 04 ván, mỗi ván 50.000 đồng, thắng được 100.000 đồng. Khi bị cáo V làm cái, L sử dụng 600.000 đồng để tham gia đặt cược 02 ván, mỗi ván 50.000 đồng, thua 100.000 đồng. Khi bị cáo N làm cái, L sử dụng 500.000 đồng tham gia đặt cược 02 ván, mỗi ván 50.000 đồng, thua 100.000 đồng. Khi bị cáo Đ làm cái, L không tham gia đặt cược mà xem bài dùm cho một người phụ nữ, nhưng L không biết tên. Khi bị cáo N làm cái, L sử dụng 400.000 đồng tham gia đặt cược 02 ván, mỗi ván 50.000 đồng, thua 100.000 đồng, còn lại 300.000 đồng. Khi bị cáo N làm cái ván cuối, L không tham gia đặt cược, khi bị phát hiện thu giữ trên người L số tiền 280.000 đồng.

Lại Thị H cho rằng vào khoảng 13 giờ, ngày 04/3/2020 bị cáo T điện thoại cho H rủ qua nhà bị cáo T đánh bài ăn thua bằng tiền, thì H đồng ý. Khi đến sông bạc H tham gia đánh bạc cụ thể khi bị cáo Huệ E là người làm cái đầu tiên, H sử dụng 200.000 đồng tham gia đặt cược 05 ván, mỗi ván 50.000 đồng, thua 50.000 đồng. Khi bị cáo V làm cái, H sử dụng 150.000 đồng tham gia đặt cược 02 ván, mỗi ván 50.000 đồng, hòa không ăn, thua. Khi bị cáo N làm cái, H không tham gia đặt cược. Khi bị cáo Đ làm cái, H sử dụng 150.000 đồng tham gia đặt cược 08 ván, mỗi ván 50.000 đồng, thắng 350.000 đồng. Khi bị cáo N làm cái, H sử dụng 300.000 đồng tham gia ăn có với nhà cái 02 ván, mỗi ván 50.000 đồng, thua 50.000 đồng. Khi bị cáo N làm cái lượt cuối, H sử dụng 250.000 đồng tham gia ăn có với nhà cái 03 ván, mỗi ván 50.000 đồng, thua 150.000 đồng, thì sông bạc lực lượng công an phát hiện triệt phá, thu giữ trên người của H 26.000 đồng.

Lại Trường G cũng nhận vào khoảng 15 giờ, ngày 04/3/2020 G đến nhà bị cáo T tham gia đánh bài binh 6 lá ăn thua bằng tiền. Khi này bị cáo Đ làm cái, G sử dụng 300.000 đồng tham gia đặt cược 2 ván, mỗi ván cược 200.000 đồng, thắng được 400.000 đồng, thì nghỉ tham gia đi về. Khi công an triệt phá thì G không có tại tụ điểm đánh bạc.

Nguyễn Công H đã nhận vào khoảng 14 giờ, ngày 04/3/2020 H đi đến nhà bị cáo T tham gia đánh bài binh 6 lá ăn thua bằng tiền. Khi này bị cáo Đ làm cái, H sử dụng 600.000 đồng tham gia đặt cược 03 ván, mỗi ván đặt cược từ 200.000 đồng đến 400.000 đồng, thì thua hết tiền nên nghỉ tham gia đi về. Khi công an triệt phá thì H không có tại tụ điểm đánh bạc.

Phan Kim A thừa nhận vào khoảng 15 giờ 30 phút, ngày 04/3/2020 E điều khiển xe mô tô biển số 68K1-228.94 chở Kim A đi đến ấp T, xã T để xem mua ếch và trả tiền mua ếch cho N. Sau đó Kim A đi đến trước cửa nhà bị cáo T thì gặp và trả cho N 9.000.000 đồng. Bị cáo N rủ Kim A vào nhà bị cáo T tham gia đánh bạc ăn thua bằng tiền, thì Kim A đồng ý và rủ E vào tham gia chung. Kim A mang theo 3.800.000 đồng, nhưng chỉ sử dụng 300.000 đồng để đặt cược và cho E mượn 200.000 đồng tham gia đặt cược chung tụ với Kim A. Lúc này bị cáo N làm cái lượt cuối Kim A tham gia 03 ván, mỗi ván 300.000 đồng, hòa không ăn, thua. Đến 15 giờ 45 phút thì bị lực lượng công an phát hiện triệt phá, thu giữ trên người Kim A 3.500.000 đồng, trong đó có 200.000 đồng sử dụng vào mục đích đánh bạc, 3.300.000 đồng sử dụng tiêu xài cá nhân.

Mai Hồng Đ và Lại Thị Thúy O đã khai nhận Đ đi đến điểm đánh bạc với mục đích xem đánh bạc, không có tham gia đánh bạc; còn Thúy O đi đến điểm đánh bạc với mục đích để tham gia đánh bạc, nhưng chưa kịp tham gia thì sòng bạc bị lực lượng công an phát hiện triệt phá, các lời khai phù hợp với tài liệu, chứng cứ mà cơ quan điều tra thu thập được có trong hồ sơ vụ án. Do đó, Cơ quan điều tra không đề cập đến Đ và Thúy O trong hồ sơ vụ án.

Nguyễn Kim T vào ngày 04/3/2020, sau khi T đi công việc về nhà thì nhìn thấy sòng bạc đang diễn ra tại nhà mình, khi này bị cáo Đ là người đang làm cái nên T vào tham gia đặt cược 03 ván, mỗi ván đặt cược 500.000 đồng. Ngoài ra quá trình điều tra vụ án và tại phiên tòa bị cáo Đ làm cái thua hết tiền thì T cho Đ mượn 10.000.000 đồng để Đ sử dụng đánh bạc. Tuy nhiên, đến nay T chưa thừa nhận hành vi tham gia đánh bạc ăn thua bằng tiền và hành vi cho bị cáo Đ mượn 10.000.000 đồng để bị cáo Đ sử dụng tham gia đánh bạc vào ngày 04/03/2020. Ngoài lời khai của bị cáo Đ và những người chứng kiến gồm Vũ, Hiếu, N xác định thấy T đưa tiền cho Đ, thì không còn căn cứ nào khác xác định việc T cho bị cáo Đ mượn tiền để sử dụng vào mục đích đánh bạc. Cơ quan điều tra tiếp tục điều tra làm rõ hành vi của Tho, khi nào có đủ căn cứ sẽ xử lý theo đúng quy định của pháp luật.

Tổng số tiền những người tham gia đánh bạc sử dụng để đánh bạc trong một lần đánh bạc là: 29.110.000 đồng. (Trong đó, bị cáo Đ 12.500.000 đồng, bị

cáo N 9.750.000 đồng, bị cáo Huệ E 400.000 đồng, bị cáo V 1.560.000 đồng, bị cáo N 2.800.000 đồng, H 200.000 đồng, L 500.000 đồng, H 600.000 đồng, G 300.000 đồng, Kim A 300.000 đồng và E 200.000 đồng).

Các đối tượng sử dụng bài tây 52 lá để chơi bài binh 6 lá (*bài binh Ấn Độ*); Hình thức thắng, thua được tính như sau: Mỗi ván bài được chia gồm 01 tụ làm cái và các tụ đặt cược, mỗi tụ bài gồm 06 lá bài, phân ra hai chi bài (*chi trên 03 lá bài và chi dưới 03 lá bài*). Quá trình đánh bạc Huệ Em, Vũ, Nhơn, Đ và N tham gia vừa là người trực tiếp làm cái ăn thua với những người tham gia đặt cược, vừa tham gia đặt cược ăn thua với người cái; những người chỉ tham gia đặt cược gồm: E, Kim A, L, H, H, G. Những người tham gia đặt cược chỉ ăn thua với người làm cái, chứ không ăn thua qua lại với nhau. Thắng hoặc thua trên số tiền đã đặt cược. Ngoài ra, trong quá trình nhà cái đang làm cái, người tham gia đánh bạc không trực tiếp đặt cược tụ riêng lẻ mà ăn ké tụ bài nhà cái, nếu sau khi kết thúc ván bài mà nhà cái thắng tiền người đặt cược thì người ké thắng được số tiền đã ké và ngược lại.

Cách thức thắng, thua được tính như sau: Khi nhà cái chia bài xong, thì tất cả bắt đầu binh bài, nếu bài của nhà cái thắng 02 chi bài hoặc thắng 01 chi, hòa 01 chi bài của những người đặt cược là thắng. Nếu bài của nhà cái thắng 01 chi bài, thua 01 chi bài là hòa; nếu bài nhà cái thua hết 02 chi bài hoặc thua 01 chi, hòa 01 chi là thua. Cách tính điểm như sau: Điểm cao nhất là ba cào (*ví dụ: bồi, đầm, già; 3 cây già, 3 cây bồi, 3 cây đầm*), điểm thấp nhất 10 điểm (*còn gọi là bù*), còn lại tính theo thứ tự từ 01 điểm đến 09 điểm, lớn điểm thì thắng, nhỏ điểm thì thua.

Đối với địa điểm các đối tượng sử dụng để đánh bạc xác định là nhà của Cao Văn U và Nguyễn Kim T, ngụ tại ấp T, xã T, huyện V là cha, mẹ ruột của T. Tuy nhiên, phần đất trên thuộc quyền sở hữu hợp pháp của bà Trần Thị Bé H và Cao Hồng A - là ông bà nội của bị cáo T. Việc bị cáo T sử dụng nhà ở để rủ rê các đối tượng tham gia đánh bạc thu tiền xâu thì những người trong gia đình hoàn toàn không hay biết và không được hưởng lợi ích gì.

Qua xác minh các bị cáo T, Huệ E, V, Đ và N chưa có tiền án, tiền sự tại địa phương; Riêng bị cáo N có 01 tiền sự về hành vi “*tham gia mua số lô, số đề*” bị Công an huyện V xử phạt số tiền 350.000 đồng theo Quyết định số 0016727/QĐXPVPHC vào ngày 02/4/2018. Chấp hành đóng phạt xong ngày 02/4/2018 (*tiền sự đã được xóa*).

Đối với hành vi tham gia đánh bài ăn thua bằng tiền của Lại Thị H, Nguyễn Công H, Lại Trường G, Phan Kim A, Nguyễn Thị E, Phạm Thị L, do các đối tượng đều chưa có tiền án, tiền sự, số tiền tham gia đánh bạc không lớn, tham gia không liên tục và không có tham gia làm cái nên Cơ quan điều tra đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “*Đánh bạc trái phép*” theo điểm a, khoản 2, điều 26 Nghị định 167/2013/NĐ-CP, ngày 12/11/2013 của chính phủ, mỗi người số tiền 1.500.000 đồng.

Đối với các tang vật có liên quan Cơ quan điều tra đã ra quyết định nhập kho vật chứng và trả lại cho chủ sở hữu theo đúng quy định pháp luật.

Tại bản cáo trạng số 23/CT - VKS ngày 22/6/2020, Viện kiểm sát nhân dân huyện V, thành phố Cần Thơ truy tố bị cáo Cao Thị T về tội “*Gá bạc*” theo điểm b, c - khoản 1 - Điều 322 Bộ luật hình sự năm 2015 (*Sửa đổi, bổ sung năm 2017*). Các bị cáo Cao Hồng Đ, Nguyễn Thanh N, Trương Anh V, Cao Thị Huệ E và Nguyễn Tấn N về tội “*Đánh bạc*” theo khoản 1 - Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015 (*Sửa đổi, bổ sung năm 2017*).

Tại Bản án số 24/2020/HSST ngày 07/8/2020, Tòa án nhân dân huyện V đã tuyên bố Cao Thị T phạm tội Gá bạc, các bị cáo Cao Hồng Đ, Nguyễn Thanh N, Trương Anh V, Cao Thị Huệ E và Nguyễn Tấn N phạm tội Đánh bạc; áp dụng Điều 38, Điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 90, Điều 91, Điều 98, Điều 10, điểm b và điểm c khoản 1 Điều 322 Bộ luật hình sự đối với bị cáo T; áp dụng Điều 38 điểm i và điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, khoản 1 và khoản 3 Điều 321 Bộ luật hình sự đối với các bị cáo Cao Hồng Đ, Nguyễn Thanh N, Trương Anh V, Cao Thị Huệ E và Nguyễn Tấn N.

-Xử phạt bị cáo Cao Thị T 01 (*một*) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

Hình phạt bổ sung: miễn cho bị cáo.

-Xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh N 14 (*mười bốn*) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án nhưng có khấu trừ thời giam tạm giữ tạm giam từ ngày 07/4/2020 đến ngày 03/6/2020.

Hình phạt bổ sung: 15.000.000đồng(*Mười lăm triệu đồng*).

-Xử phạt bị cáo Trương Anh V 11 (*mười một*) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

Hình phạt bổ sung: 12.000.000đồng (*Mười hai triệu đồng*).

-Xử phạt bị cáo Cao Thị Huệ E là 11 (*mười một*) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

Hình phạt bổ sung: 12.000.000đồng(*Mười hai triệu đồng*).

Ngoài ra, còn có các quyết định về: xử lý vật chứng và án phí trong vụ án.

Sau khi tuyên án sơ thẩm,

Ngày 20/8/2020, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện V có quyết định kháng nghị một phần về hình phạt của Bản án hình sự sơ thẩm số 24/2020/HSST ngày 07/8/2020 của Tòa án nhân dân huyện V đối với bị cáo Cao Thị T, đề nghị Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ xét xử phúc thẩm vụ án theo hướng cho bị cáo Cao Thị T được hưởng án treo.

Ngày 18/8/2020, bị cáo Cao Thị T kháng cáo xin hưởng án treo với các lý do: Bị cáo đang theo học lớp 11 tại Trường THPT V, bị cáo là người chưa thành

niên, ăn năn hối cải.

Ngày 10/8/2020, bị cáo Nguyễn Thanh N kháng cáo xin được hưởng án treo với các lý do: bị cáo chưa có tiền án tiền sự, ăn năn hối cải, gia đình có hoàn cảnh khó khăn, vợ bị cáo bệnh nặng, cha mẹ bị cáo lớn tuổi.

Ngày 17/8/2020, bị cáo Cao Thị Huệ E kháng cáo xin được hưởng án treo vì lý do gia đình khó khăn, phải nuôi dưỡng mẹ già và con nhỏ.

Ngày 12/8/2020, bị cáo Trương Anh V kháng cáo xin được phạt tiền vì bị cáo là lao động chính trong gia đình, phải nuôi dưỡng mẹ già và hai con nhỏ.

Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo giữ nguyên kháng cáo, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cần Thơ giữ nguyên kháng nghị.

Kiểm sát viên nhận định: hành vi của các bị cáo đã bị Tòa án nhân dân huyện V xét xử là đúng người, đúng tội. Riêng đối với bị cáo T phạm tội khi chưa thành niên, đang là học sinh, đủ điều kiện hưởng án treo theo luật định nên đề nghị chấp nhận kháng nghị. Các bị cáo có kháng cáo còn lại, án sơ thẩm đã áp dụng hình phạt phù hợp với tính chất và mức độ phạm tội nên đề nghị bác kháng cáo của các bị cáo.

Người bào chữa cho bị cáo T thống nhất với quan điểm kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện V. Thấy rằng, nếu áp dụng hình phạt tù giam đối với bị cáo là chưa áp dụng triệt để các nguyên tắc xử lý đối với người chưa thành niên phạm tội, cần khoan hồng đối với bị cáo để bị cáo có cơ hội tiếp tục học tập và trở thành công dân có ích.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Nội dung vụ án đã được mô tả trong bản án sơ thẩm là đúng sự thật, phù hợp với các lời khai và các vật chứng đã thu thập. Quá trình tiến hành tố tụng là chặt chẽ, đúng pháp luật. Với các hành vi đó của các bị cáo, Tòa án sơ thẩm đã tuyên bị cáo Cao Thị T phạm tội Gá bạc theo các điểm b,c khoản 1 Điều 322 của Bộ luật hình sự, tuyên các bị cáo còn lại phạm tội Đánh bạc theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, không oan cho các bị cáo.

[2] Hành vi của các bị cáo xâm phạm trật tự công cộng, nguy hiểm cho xã hội. Qua đánh giá tính chất, mức độ phạm tội, việc áp dụng hình phạt tù đối với bị cáo là đúng quy định của pháp luật.

[3] Về cá thể hóa hình phạt, bị cáo N tham gia đánh bạc với số tiền 25.510.000 đồng, bị cáo V tham gia đánh bạc với số tiền 12.460.000 đồng, bị cáo Em tham gia đánh bạc với số tiền 12.410.000 đồng. Các bị cáo đều mới phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, thái độ khai báo thành khẩn. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng các điểm i,s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để xử phạt bị cáo N 14 tháng tù, bị cáo V 14 tháng tù, bị cáo Em

11 tháng tù. Bị cáo T đã khai báo thành khẩn, là người chưa thành niên phạm tội nên Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 101 của Bộ luật hình sự để xử phạt bị cáo 01 tù, không phạt tiền bổ sung. Việc xử phạt các bị cáo với các mức án đã nêu là đảm bảo nguyên tắc cá thể hóa hình phạt. Tại phiên tòa phúc thẩm, riêng bị cáo V xuất trình tài liệu thể hiện cha vợ bị cáo là người có công nhưng với mức độ phạm tội của bị cáo, Tòa án sơ thẩm áp dụng mức hình phạt đã nêu là đã nhẹ đối với bị cáo nên không có cơ sở giảm nhẹ cũng như xem xét án treo đối với bị cáo.

[4] Về kháng cáo xin được hưởng án treo hoặc xin phạt tiền của mỗi bị cáo phạm tội đánh bạc, thấy rằng, số tiền các bị cáo dùng vào việc đánh bạc không thuộc trường hợp ở mức thấp của điều luật. Số tiền đánh bạc để thể hiện mức độ sát phạt và tính chất phạm tội của các bị cáo nên Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng hình phạt tù là tương xứng với tính chất và mức độ phạm tội. Các lý do kháng cáo của các bị cáo là không đủ cơ sở xem xét. Do vậy, đại diện Viện kiểm sát đề nghị giữ nguyên hình phạt đối với các bị cáo là có căn cứ.

[5] Đối với kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện V và kháng cáo của bị cáo T, thấy rằng, bị cáo T là người chưa thành niên nên chính sách áp dụng hình phạt đối với bị cáo chủ yếu nhằm mục đích giáo dục, giúp đỡ người phạm tội sửa chữa sai lầm theo quy định tại khoản 1 Điều 91 của Bộ luật hình sự. Bản thân bị cáo phạm tội lần đầu, hiện đang là học sinh phổ thông trung học. Nhà trường cũng đã xác nhận việc học tập cũng như hạnh kiểm khá, tham gia tốt các phong trào. Đối chiếu quy định tại Điều 2 Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn về án treo thì bị cáo đáp ứng các điều kiện luật định. Do vậy, Hội đồng xét xử thấy rằng không cần thiết cách ly bị cáo như kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện V là phù hợp.

[6] Vật chứng và các vấn đề khác đã được xử lý trong các bản án hình sự sơ thẩm số 24/2020/HSST ngày 07/8/2020 của Tòa án nhân dân huyện V là đúng pháp luật nên không điều chỉnh.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a, điểm b khoản 1 Điều 355 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Nguyễn Thanh N, Trương Anh V, Cao Thị Huệ E.

Chấp nhận kháng kháng nghị số 01/QĐ-VKSVT-HS ngày 20/8/2020 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện V và chấp nhận kháng cáo của bị cáo Cao Thị T, sửa bản án sơ thẩm.

Tuyên bố: Bị cáo Cao Thị T phạm tội “*Gá bạc*”; các bị cáo Nguyễn Thanh N, Trương Anh V, Cao Thị Huệ E phạm tội “*Đánh bạc*”.

Căn cứ vào Điều 38; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 65; Điều 91; Điều 101; điểm b,c khoản 1 Điều 322 Bộ luật hình sự. Điều 2 Nghị quyết số

02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật hình sự về án treo.

-Xử phạt bị cáo Cao Thị T 01 (*một*) năm tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 02 (*hai*) năm, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã T, huyện V, thành phố Cần Thơ giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Hình phạt bổ sung: miễn cho bị cáo.

Căn cứ vào Điều 38, điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51; khoản 1, 3 Điều 321 Bộ luật hình sự.

-Xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh N 14 (*mười bốn*) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án nhưng có khấu trừ thời giam tạm giữ tạm giam từ ngày 07/4/2020 đến ngày 03/6/2020.

Hình phạt bổ sung: 15.000.000đồng (*Mười lăm triệu đồng*).

-Xử phạt bị cáo Trương Anh V 11 (*mười một*) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

Hình phạt bổ sung: 12.000.000đồng (*Mười hai triệu đồng*).

-Xử phạt bị cáo Cao Thị Huệ E là 11 (*mười một*) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

Hình phạt bổ sung: 12.000.000đồng (*Mười hai triệu đồng*).

Mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Mỗi bị cáo (Nguyễn Thanh N, Trương Anh V, Cao Thị Huệ E) phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

Bị cáo Cao Thị T không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm, không có kháng cáo, kháng nghị, đã có hiệu lực thi hành.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND TP. Cần Thơ;
- Trại tạm giam;
- Cơ quan tổ tụng huyện V;
- Bị cáo;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Chế Linh

CÁC THẨM PHÁN

**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA
PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Thùy Trang – Võ Bích Hải

Nguyễn Chế Linh